

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 06 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Bình và bà Vũ Thị Vẻ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lự Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST - HS ngày 12/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Sùng Thanh L**, Sinh ngày 06 tháng 9 năm 1976, tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Sùng Quốc S, sinh năm 1948 và bà Vừ Thị L, sinh năm 1952 (*Đều đã chết*); Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Vàng Thị S, sinh năm 1987, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Bị cáo bị Tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến ngày 19/9/2021; Tạm giam từ ngày 19/9/2021 đến ngày 05/10/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” từ ngày 05/10/2021 đến ngày 17/12/2021; Tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vàng Thị S, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai; Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Vàng Thị M, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh Sùng A D, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai;

2. Anh Vũ A T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai;

Những người chứng kiến đều vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 13/9/2021, Công an huyện Văn Bàn và Công an xã N đang tuần tra, kiểm soát trên đường liên xã thuộc thôn N, xã N, huyện V thì phát hiện Sùng Thanh L điều khiển xe mô tô 24B2 - 638.00 lưu thông trên đường có dấu hiệu phạm tội về ma túy, nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. L tự giác lấy từ túi áo ngực bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 lớp nilon màu trắng đựng chất nhựa dẻo màu nâu đen và lấy trong cặp quần phía trước bên trái ra 01 chiếc cân tiểu ly vỏ gỗ giao nộp và khai nhận là thuốc phiện của L đang tàng trữ để sử dụng. Cơ quan công an đã mời người chứng kiến và đưa Sùng Thanh L về trụ sở UBND xã N để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng nghi là ma túy theo quy định. Ngoài ra, còn thu giữ của L 01 xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 24B2 -00; 01 ví giả da màu đen bên trong có 1.753.000 đồng, 01 giấy đăng ký xe số 1400.. mang tên Vàng Thị S. Tiến hành khám xét chỗ ở đối với Sùng Thanh L phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của Sùng Thanh L 01 bộ bàn đèn để sử dụng thuốc phiện.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 13/9/2021 tại khu vực đường Q thuộc thôn B, xã K, huyện V, bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết gói thuốc phiện trên với giá 2.500.000 đồng rồi cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc với mục đích để sử dụng. Trên đường về nhà thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 259/GĐMT ngày 16/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Sùng Thanh L có khối lượng là 23,23 gam là loại ma túy nhựa thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Sùng Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Sùng Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng Thanh L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự: Xử phạt Sùng Thanh L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng Thanh L trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Sùng Thanh L 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa không bổ sung thêm gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Sùng Thanh L tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện chất ma túy, ngày 13/9/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 23,23 gam nhựa thuốc phiện, mục đích để sử dụng thì bị công an huyện Văn Bàn và Công an xã N bắt quả tang. Do đó, Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Sùng Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Sùng Thanh L là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo chấp hành pháp luật không tốt, là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Sùng Quốc S được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, huân chương

chiến sỹ giải phóng hạng ba, Huân chương chiến công giải phóng hạng ba. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo để bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về điều luật và mức án Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Sùng Thanh L là phù hợp, nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là nhẹ chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên không được chấp nhận.

[4]Về hình phạt bổ sung: Mặc dù vị đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn và người bào chữa cho bị cáo đều không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo. Nhưng Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo hay cận nghèo, bị cáo đã bỏ ra số tiền 2.500.000đ để mua ma túy, quá trình bắt quả tang còn thu giữ của bị cáo số tiền 1.753.000đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]Về xử lý vật chứng:

Đối với 20,6 gam nhựa thuốc phiện hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ đã được tái niêm phong và 01 chiếc cân tiểu ly vỏ gỗ thu giữ của L khi bắt quả tang; 01 bộ bàn đèn thuốc phiện khi khám xét. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, là dụng cụ sử dụng ma túy nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.753.000 đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và chị Vàng Thị S đều xác định là tài sản chung, nhưng chị Vàng Thị S không yêu cầu trả lại và nhất trí để Sùng Thanh L quyết định, Sùng Thanh L nhất trí để cơ quan pháp luật tạm giữ số tiền trên, để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 24B2 -00 cùng giấy đăng ký xe số 1400... mang tên Vàng Thị S thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên được mua bằng tiền riêng của chị S (là người sống chung như vợ chồng với bị cáo L), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen của bị cáo thu giữ khi bắt quả tang do không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Sùng Thanh L ngày 13/9/2021, quá trình điều tra không xác định được lý lịch, tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng Thanh L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Thanh L 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/12/2021, khi chấp hành án được khấu trừ đi 23 (Hai mươi ba) ngày tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bổ sung bị cáo: 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 20,6 (Hai mươi phẩy sáu) gam nhựa thuốc phiện và niêm phong cũ đựng trong trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Sùng Thanh L ngày 13/9/2021 tại xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai*”. Mặt còn lại của bì thư có chữ ký và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

+ 01 (Một) bộ bàn đèn gồm: 01 ống nứa dài 30cm, đường kính 04cm trên thân ống bám dính nhiều muội than đen; 01 chày bằng gỗ dài 17cm, đường kính 1,3cm; 01 thanh kim loại dài 18cm; 01 con dao một lưỡi, mũi nhọn có tổng chiều dài 22cm, trên lưỡi dao bám dính muội than đen; 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn đường kính 15cm; 01 chén thủy tinh màu trắng bên trong có 01 sợi vải bám dính dầu, mỡ bên trên úp 01 tấm kim loại dài 7cm, đường kính 6cm bám dính nhiều dầu mỡ và muội than;

+ 01 cân tiểu ly vỏ gỗ;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 1.753.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng) thu giữ của Sùng Thanh L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Sùng Thanh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; NLQ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b, 7c và điều 9

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC (1);
- VKSND tỉnh LC (1);
- VKSND huyện VB (1);
- CQCSĐT Công an huyện VB (1);
- CQTHAHS Công an huyện VB (1);
- Sở tư pháp tỉnh LC(1);
- CC THADS (1);
- Bị cáo; NBC (2);
- THAHS Tòa án (04);
- Lưu Tòa án (05).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa